

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: BÉ LÀ AI

Thứ 2 ngày 06 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: KPKH: Khám phá đôi bàn tay

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ biết được cấu tạo của đôi bàn tay. Trẻ biết được đôi bàn tay có tác dụng, ích lợi gì và quan trọng như thế nào đối với con người.
- Trẻ có kỹ năng vận động các ngón tay và đốt ngón tay. Trẻ biết sử dụng đôi bàn tay khéo léo để làm những công việc đơn giản và phù hợp với trẻ. Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- Giữ gìn vệ sinh cho đôi bàn tay. Hứng thú tham gia vào giờ hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Bài hát: “Múa cho mẹ xem”.
- Giấy A4, màu sáp, màu nước, phấn, bảng.
- Hình ảnh đôi bàn tay, một số hình ảnh cô và trẻ sử dụng đôi bàn tay để tham gia vào một số hoạt động.

III. Hoạt động.

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Dấu tay”
- Mỗi bạn có mấy bàn tay?
- Hai bàn tay còn được gọi là gì?

*** Hoạt động 2: Khám phá “Đôi bàn tay kỳ diệu”**

- Cô đưa hình ảnh đôi bàn tay ra cho trẻ quan sát và nhận xét:
- Hình ảnh đôi bàn tay úp xuống. Ai có nhận xét gì về đôi bàn tay này? Đôi bàn tay được để ở tư thế nào?
- Khi đôi bàn tay úp xuống chúng mình nhìn thấy gì? Khi bàn tay ngửa lên thì chúng mình nhìn thấy gì?
- Ngoài mu bàn tay, lòng bàn tay ra bàn tay còn có những gì?
- + Cô cho trẻ đưa 2 bàn tay của trẻ về phía trước.
- Cô hỏi tập thể trẻ có mấy bàn tay? Và cô hỏi cá nhân trẻ khi úp bàn tay xuống chúng mình nhìn thấy gì?
- Khi lật bàn tay lên chúng mình nhìn thấy gì?
- Cô cho trẻ đếm các ngón tay trên một bàn tay.
- Trên ngón tay còn có gì?
- Cô cho trẻ chơi làm động tác rèn kỹ năng vận động các đốt ngón tay.
- Cô cho trẻ đứng dậy và chơi trò chơi: “ Thi xem ai nhanh ”

- + Cô yêu cầu trẻ xòe bàn tay ra và nắm bàn tay vào theo hiệu lệnh của cô.
- Cho trẻ chơi trò chơi “ Con kiến ”

*Con kiến mà leo cành đào
Leo phải cành cụt leo vào leo ra*

- Nhờ đâu mà chúng mình vận động được các ngón tay một cách dễ dàng?
- Chúng mình vừa sử dụng đôi bàn tay để làm gì?
- Cô cho trẻ kể về những công việc mà hàng ngày trẻ được làm với đôi bàn tay.
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình và xem đôi bàn tay hàng ngày làm được những công việc gì nhé!
- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh cô và trẻ làm một số công việc nhờ vào đôi bàn tay. (Học bài, chơi đồ chơi, ăn cơm, múa...)
- + Đôi bàn tay của chúng mình đang làm gì? Khi học bài thì bàn tay phải của các bạn dùng để làm gì? Bàn tay trái làm gì?
- Cô cùng trẻ múa theo nhạc bài: “ Múa cho mẹ xem ”
- Muốn có đôi bàn tay thật xinh đẹp, sạch sẽ thì hàng ngày chúng mình phải làm gì?
- Khi bố mẹ, người lớn tuổi, cô giáo đưa cho chúng mình vật gì đó thì chúng mình phải xin bằng mấy bàn tay?
- Khi cô chia cơm cho chúng mình, phát bé ngoan... chúng mình phải làm như thế nào?

*** Hoạt động 3: Trò chơi “Bàn tay xòe hoa”**

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm:
 - + Nhóm 1: in hình bàn tay bằng phấn và bảng.
 - + Nhóm 2: in hình bàn tay bằng màu sáp và giấy.
 - + Nhóm 3: in hình bàn tay bằng màu nước và giấy.
 - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ
- =>Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 07 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh 2-3 lần

Trò chơi vận động: Kéo co

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh 2-3 lần. Biết tập các động tác của bài tập phát triển chung và chơi trò chơi.
- Rèn kỹ năng phản xạ nhanh và sự khéo léo cho trẻ khi thực hiện vận động.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, thoáng mát, dây thừng..
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học

III. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Khởi động.**

- Trẻ đi các kiểu đi theo đội hình vòng tròn. Về 3 hàng ngang.

*** Hoạt động 2: Trọng động.**

2.1. Tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài hát "Đôi bàn tay" (Trẻ tập 4l x 4n)

- Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao
- Bụng: Đứng cúi người về phía trước
- Chân: Ngồi Khuyu gối
- Bật tiến về phía trước
- Động tác nhân mạnh: Chân (tập 2lx2n)

2.2. Vận động cơ bản: Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh 2-3 lần

- Cô giới thiệu vận động: Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh 2-3 lần
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2, kết hợp phân thích vận động: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đứng trước vạch chuẩn, 2 tay thả lỏng tự nhiên, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi nghe hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô bắt đầu chạy và đổi hướng chạy theo hiệu lệnh (trái, phải, phía trước, phía sau). Khi chạy xong cô về cuối hàng đứng.
- Mời 2 trẻ lên thực hiện. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)
- Lần 1: Lần lượt từng trẻ lên thực hiện (Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ)
- Lần 2: Cho trẻ thi đua giữa 2 đội
- Cô nhận xét kết quả và động viên trẻ.
- Hỏi lại trẻ tên vận động

- Gọi 1 trẻ thực hiện lại vận động.

2.3. TCVD: Kéo co

- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc

- Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

- Cô bao quát, nhận xét và động viên, khuyến khích trẻ chơi

* **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng.

=> Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 08 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân và phòng chống xâm hại

QTE 14: Quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- **Khoa học:** Trẻ biết các vùng riêng tư trên cơ thể mình và cơ thể người khác, biết một số đụng chạm (hành vi) an toàn và một số đụng chạm (hành vi) không an toàn. Hiểu trẻ em có quyền được bảo vệ, không bị xâm hại tình dục.
- **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng thiết bị (điện thoại đồ chơi / loa) để gọi người hỗ trợ hoặc bật chuông báo động khi gặp nguy hiểm.
- **Kỹ thuật:** Trẻ biết thực hành các kỹ năng bảo vệ cơ thể: nói “không”, bỏ chạy, tìm người lớn tin tưởng, hét to.
- **Toán học:** Đếm số vùng riêng tư trên cơ thể (4 vùng chính). Trẻ phân biệt đúng – sai, biết lựa chọn tình huống an toàn và không an toàn qua trò chơi phân loại.
- **Kỹ năng của thế kỉ 21:** Kỹ năng hợp tác nhóm, tư duy phản biện khi phân biệt hành động đúng/sai

II. Chuẩn bị

- Một số hình ảnh, video về vùng riêng tư, đụng chạm an toàn - không an toàn. Nhạc bài hát “Vỗ cái tay lên đi”

III. Quy trình 5E

*** E1: Thu hút**

- Cho trẻ vận động theo bài hát “Vỗ cái tay lên đi”.
 - Trẻ thực hiện theo cô (Vỗ cái tay, khoác cái vai, xoa cái đầu, chạm cái môi...)
 - Vì sao lại không được chạm vào cái môi?
- => Mỗi chúng ta đều có quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục. Hôm nay chúng ta sẽ cùng khám phá điều đó nhé!

*** E2: Khám phá**

- Cho trẻ xem video/hình ảnh về cơ thể con người
- Trên cơ thể chúng mình có những bộ phận nào? Trong các bộ phận đó có một số bộ phận thuộc vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người. Các con có biết vùng riêng tư là vùng nào không?
- Cô giới thiệu 4 vùng riêng tư: vùng miệng, vùng ngực, vùng giữa 2 đùi và vùng mông. Đây là 4 vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người mà không ai được tự ý chạm vào hoặc không ai có thể bắt các con chạm vào đó.
- Trên cơ thể chúng ta có mấy vùng riêng tư? Đó là những vùng nào?

*** E3: Giải thích**

- Ai là người có thể chạm vào các vùng riêng tư của các con?
- Cô cho trẻ quan sát video về đụng chạm an toàn.

=> Các con vừa được xem đoạn video về một số đụng chạm an toàn. Khi chúng ta được những người yêu thương và tin tưởng chạm vào chúng ta thì đó là những đụng chạm tốt và an toàn.

- Cô cho trẻ xem video về đụng chạm không an toàn.

+ Các con vừa xem video về điều gì? Con có nhận xét gì về những hành động đó?

- Khi người lạ có hành động đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm đó khiến các con sợ hãi, không thoải mái, đó chính là đụng chạm không an toàn.

- Nếu các con bị người lạ đụng chạm vào vùng riêng tư trên cơ thể các con sẽ làm gì?

=> Nếu có người lạ đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể các con thì các con nhớ phải la hét, bỏ chạy và hãy kể ngay cho bố mẹ, ông bà hoặc cô giáo để mọi người sẽ giúp đỡ các con có cách phòng tránh những đụng chạm không an toàn đó.

- Chúng mình vừa được nhận biết về các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm (hành vi) an toàn và không an toàn.

*** E4: Củng cố**

** Trò chơi: Thử tài của bé*

- Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội. Trên màn hình của cô sẽ có các câu hỏi và các đáp án. Nhiệm vụ của các đội chú ý nghe câu hỏi và trả lời các câu hỏi sao cho đúng và nhanh nhất.

- Luật chơi: Đội nào chọn đáp án đúng và nhanh nhất sẽ là đội giành chiến thắng.

- Câu 1: Theo các con vùng riêng tư là những vùng ntn? (Là những nơi chỉ có mình hoặc người rất tin tưởng mới được biết)

- Câu 2: Những nơi nào trên cơ thể của mình gọi là vùng riêng tư? (Vùng mặc áo bơi, miệng vùng mặc quần bơi và mông)

- Câu 3: Theo các con những hành động nào không an toàn với vùng riêng tư của các con? (Chạm tay sờ vào vùng riêng tư của con. Nhìn vào vùng riêng tư của con. Kể cho người khác nghe về vùng riêng tư của con).

- Câu 4: Theo các con khi người khác bắt con sờ, chạm tay, nhìn hay nói về vùng vùng riêng tư của người khác là đúng hay sai. (Sai)

5. E5: Đánh giá

- Hôm nay con đã được học về quyền gì? Con thích tham gia hoạt động nào nhất?

=> Cô nhận xét – tuyên dương chung, giáo dục trẻ: “Quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục”.

- Trẻ hát bài hát: “quyền trẻ em”.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 09 tháng 10 năm 2025

HOẠT ĐỘNG STEAM: Làm kính che ánh sáng (EDP)

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. Khoa học (S):** Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo và tính chất, chất liệu của cái kính che ánh sáng.
- 2. Công nghệ (T):** Bút, thước, kéo, phân, giấy, bút, dây, bảng để ghi kết quả....
- 3. Kỹ Thuật (E):** Trẻ tạo ra cái kính che ánh sáng bằng các nguyên vật liệu tái chế; Ghi chép bảng kết quả.
- 4. Nghệ thuật (A):** Màu sắc, hình dáng, ...
- 5. Toán học (M):** Trẻ đếm số lượng mắt kính và số quai đeo, đo độ dài và độ rộng của kính.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt, ký hiệu
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21:** Hợp tác, chia sẻ, thảo luận, làm việc nhóm.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Máy tính, nhạc bài hát: Đôi bàn tay. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

2. Đồ dùng của trẻ:

- Vải tối màu mềm mịn, độ dày vừa phải, dây chun, kéo.
- Bảng kết quả khám phá.

III. Tổ chức hoạt động

* Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày 08/10/2025)

- Cô đưa tình huống: Bạn nhỏ ra nắng nheo mắt vì chói → bạn khác đeo kính mát.
- Bạn đeo kính trông thế nào?
- Khi trời nắng, chúng mình có bị chói mắt không?
- Vậy làm thế nào để che ánh sáng không vào mắt?
- Các con biết gì về cái kính che ánh sáng?
 - Có những loại kính nào? Chất liệu để làm ra cái kính?
 - Cái kính có hình dáng như thế nào?
- Cô đưa nguyên vật liệu cho trẻ quan sát và hỏi trẻ?
- Cô đưa ra tiêu chí làm được cái kính: Che được ánh sáng, đẹp, kích cỡ phù hợp, mềm mịn không làm đau mắt trẻ.

*** Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày 08/10/2025)**

- Từ các nguyên vật liệu con sẽ làm như thế nào? Có những bộ phận gì?
- Con trang trí như thế nào? Sử dụng những nguyên vật liệu gì?

*** Bước 3: Lên kế hoạch (HĐC ngày 08/10/2025)**

- Để gắn kết các nguyên liệu làm cái kính thì chúng mình làm như thế nào?
- Chia trẻ về các nhóm (nhóm trưởng đi lấy bảng ghi chép, cùng nhau trao đổi và thảo luận, thiết kế. Trẻ tự thảo luận thống nhất các bước thực hiện).
- Từng nhóm đi lấy đồ dùng, trong nhóm phân công công việc, chọn nguyên vật liệu theo bản thiết kế của nhóm mình. trẻ lên giới thiệu bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
- Cô chốt lại

*** Bước 4: Thực hiện (HĐH ngày 09/10/2025)**

- Trẻ thực hành làm kính đeo mắt, cô bao quát và đưa ra câu hỏi gợi mở(vd: con định làm cái kính này như thế nào)
- Trong quá trình trẻ thực hiện thử nghiệm, điều chỉnh phù hợp.
- Chia sẻ kết quả: các nhóm giới thiệu về tên, hình dáng, cách làm, trang trí.. so với bản thiết kế.
- Cho trẻ thực hành đeo kính.

*** Bước 5: Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt tiêu chí chưa?
 - Con có muốn thay đổi điều gì không?
 - Nếu được làm con sẽ làm như thế nào? (Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày 09/10/ 2025)
- => Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 10 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Tâm sự của cái mũi" (ST - Phạm Hồ)

Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ "Tâm sự của cái mũi"
- Trẻ đọc thơ rõ ràng, mạch lạc, trả lời câu hỏi đủ câu. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ đặc biệt là cái mũi

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại.
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Cách tiến hành

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô đọc câu đố cho trẻ đoán:

Nhô cao giữa mặt một mình
Hít thở thật giỏi, lại tinh ngửi mùi.

Là gì? (Cái mũi)

- Mũi dùng để làm gì?
- Dẫn dắt trẻ vào bài thơ "Tâm sự của cái mũi" của nhà thơ "Phạm Hồ"

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ**

- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung: Bài thơ "Tâm sự của cái mũi" nói về cái mũi và tác dụng của cái mũi đối với con người và cách bảo vệ giữ gìn để cái mũi luôn sạch sẽ.
- Cô giảng từ mới, từ khó: Từ "Tâm sự" có nghĩa là có điều gì đó ở trong lòng muốn nói ra để cho mọi người cùng hiểu. Từ "Ngào ngạt" có nghĩa là nói về một mùi hương rất là thơm, lan tỏa khắp không gian rất rộng.
- Cô đọc lần 2 diễn cảm kết hợp tranh minh họa.
- Cô cho cả lớp đọc 3 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)

* *Đàm thoại:*

- Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - Bài thơ do ai sáng tác?
 - Bài thơ nói về cái gì?
 - Trong bài thơ cái mũi tâm sự với chúng mình điều gì?
 - Mũi giúp chúng mình làm gì?
 - Theo con hương ngạt ngào là mùi hương như thế nào?
 - Mũi giúp chúng mình ngửi, mũi còn giúp chúng mình làm gì nữa?
 - Mũi giúp chúng mình rất nhiều điều vậy để cái mũi thêm xinh, sạch sẽ thì các con phải làm gì?
 - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể luôn sạch sẽ
- > KTTH: Cô cùng trẻ múa hát bài “Cái mũi” và ra ngoài.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG/TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Nga

Lê Thị Nga

Bùi Thị Oanh